

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 272 /NMĐSH1-TM
V/v Mời báo giá “Cung cấp dịch vụ cắt
cỏ của NMĐ Sông Hậu 1”

Cần Thơ, ngày 07 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Các Nhà Cung Cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 có nhu cầu thuê dịch vụ cắt cỏ của NMĐ Sông Hậu 1, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 kính đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: như Phụ lục đính kèm.
2. Thời gian thực hiện: 250 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
3. Địa điểm: Tại Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ.
4. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 10h00 ngày 28 /02/2026.
6. Phương thức gửi báo giá: yêu cầu các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên đóng dấu đỏ của Công ty) qua email theo địa chỉ dưới đây.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Trần Thị Ly Ly, Phòng Thương Mại - NMNĐ Sông Hậu 1

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ

Email: giangtth@pvpgb.vn; longpx@pvpgb.vn; haipdm@pvpgb.vn;

khoitm@pvpgb.vn; khuepn@pvpgb.vn; ; lyttl@pvpgb.vn; nhanbaogia.hn@pvpgb.vn.

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ NMĐSH1 (để b/c);
- Phòng: KTATMT, KHTC;
- Lưu: VT, PTM (TTLL).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Khánh Duy

Phụ lục : PHẠM VI CÔNG VIỆC

(Đính kèm công văn số 222 /NMĐSH1-TM, ngày 07/02/2026)

Vị trí/ khu vực theo bản vẽ	Đơn vị	Diện tích	Tần suất		Khối lượng	
			Cắt cỏ (lần)	Phun thuốc diệt cỏ (lần)	Cắt cỏ (m2)	Phun thuốc diệt cỏ (m2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(3)x(4)	(7)=(3)x(5)
S1	m2	10.000	8		80.000	
S2	m2	1.000	8		8.000	
S3	m2	1.300	8		10.400	
S4	m2	4.067	8		32.536	
S5	m2	1.326	8		10.608	
S6	m2	2.795	8		22.360	
S7	m2	5.074	8		40.592	
S8	m2	2.850	8		22.800	
S9	m2	3.520	8		28.160	
S10	m2	4.170	8		33.360	
S11	m2	250	8		2.000	
S12	m2	250	8		2.000	
S13	m2	7.274	8	3	58.192	21.822
S14	m2	5.405	8	3	43.240	16.215
S15	m2	1.969	8	3	15.752	5.907
Khu vực bãi thải xỉ	m2	115.840	8		926.720	
Khu vực tuyến đường dọc cảng sát bờ sông	m2	18.410	8		147.280	
Xung quanh kho than	m2	88.435	8		707.480	
xung quanh nhà hành chính	m2	1.635	8		13.080	
Dọc đường sát nhà máy 2	m2	6.753	8	3	54.024	20.259
Trước 2 máy biến áp nhà máy chính	m2	4.746	8	3	37.968	14.238
Tổng cộng		287.069			2.296.552	78.441

ok

1. Yêu cầu kỹ thuật cắt cỏ – phát quang:

1.1. Độ cao và mức độ cắt

- Chiều cao cỏ sau khi cắt $\leq 5-7$ cm (trừ khu vực yêu cầu đặc thù).
- Cắt sát gốc, không để sót mảnh cỏ cao, cỏ dại, dây leo.
- Phát quang triệt để cây bụi, cỏ rậm che khuất: Biển báo an toàn, Hệ thống PCCC, Cáp, tủ điện, thiết bị kỹ thuật, lối đi, đường thoát nạn, ...

1.2. Khu vực đặc biệt

- Gần thiết bị điện, trạm điện, tủ điện, cáp ngầm/nổi: Chỉ sử dụng dụng cụ phù hợp (không dùng lưới kim loại khi có nguy cơ va chạm), Không làm hư hỏng, xê dịch thiết bị.
- Khu vực PCCC: Không che chắn trụ nước, họng nước, bình chữa cháy, lối tiếp cận xe chữa cháy.
- Mương, rãnh, taluy: Phát quang đảm bảo thoát nước, không làm sạt lở.

1.3. Yêu cầu về an toàn lao động

- Người lao động phải: Được huấn luyện ATLĐ, trang bị đầy đủ BHLĐ: mũ, găng tay, kính bảo hộ, giày bảo hộ, quần áo phản quang (khi làm gần đường nội bộ).
- Máy móc, thiết bị: Đảm bảo tình trạng kỹ thuật tốt, có che chắn an toàn, không gây phát tia lửa, rò rỉ nhiên liệu trong khu vực nguy hiểm cháy nổ.
- Ngừng thi công ngay khi: Thời tiết xấu (mưa, giông sét), phát hiện nguy cơ mất an toàn.

1.4. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

- Thu gom 100% cỏ, rác, cây phát quang sau thi công.
- Vận chuyển và xử lý đúng nơi quy định, không đốt cỏ, rác trong khuôn viên Nhà máy.
- Không để đất đá, cỏ rơi vãi trên: Đường nội bộ, miệng cống, rãnh thoát nước, ...

2. Yêu cầu kỹ thuật phun thuốc diệt cỏ:

2.1. Nguyên tắc chung

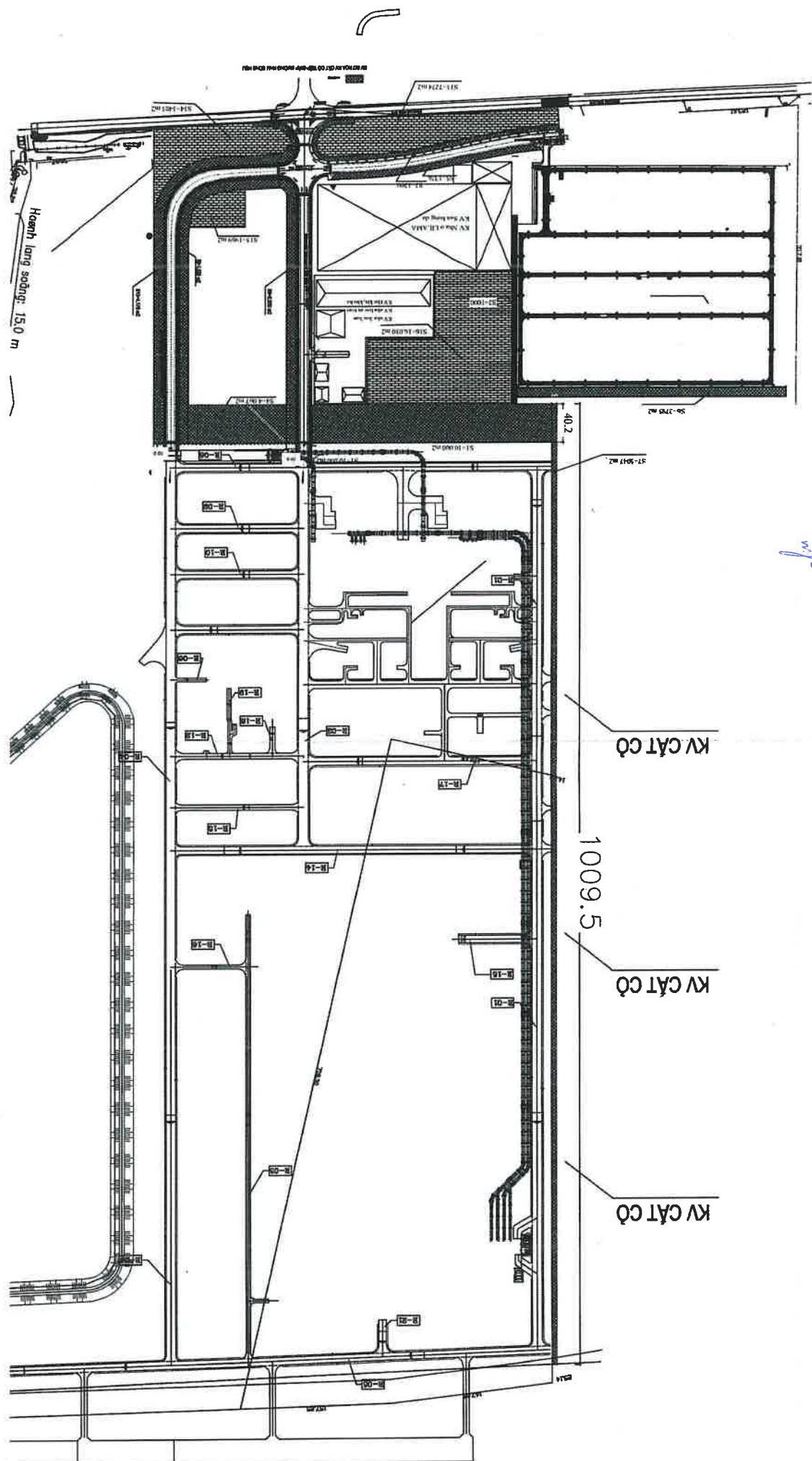
h

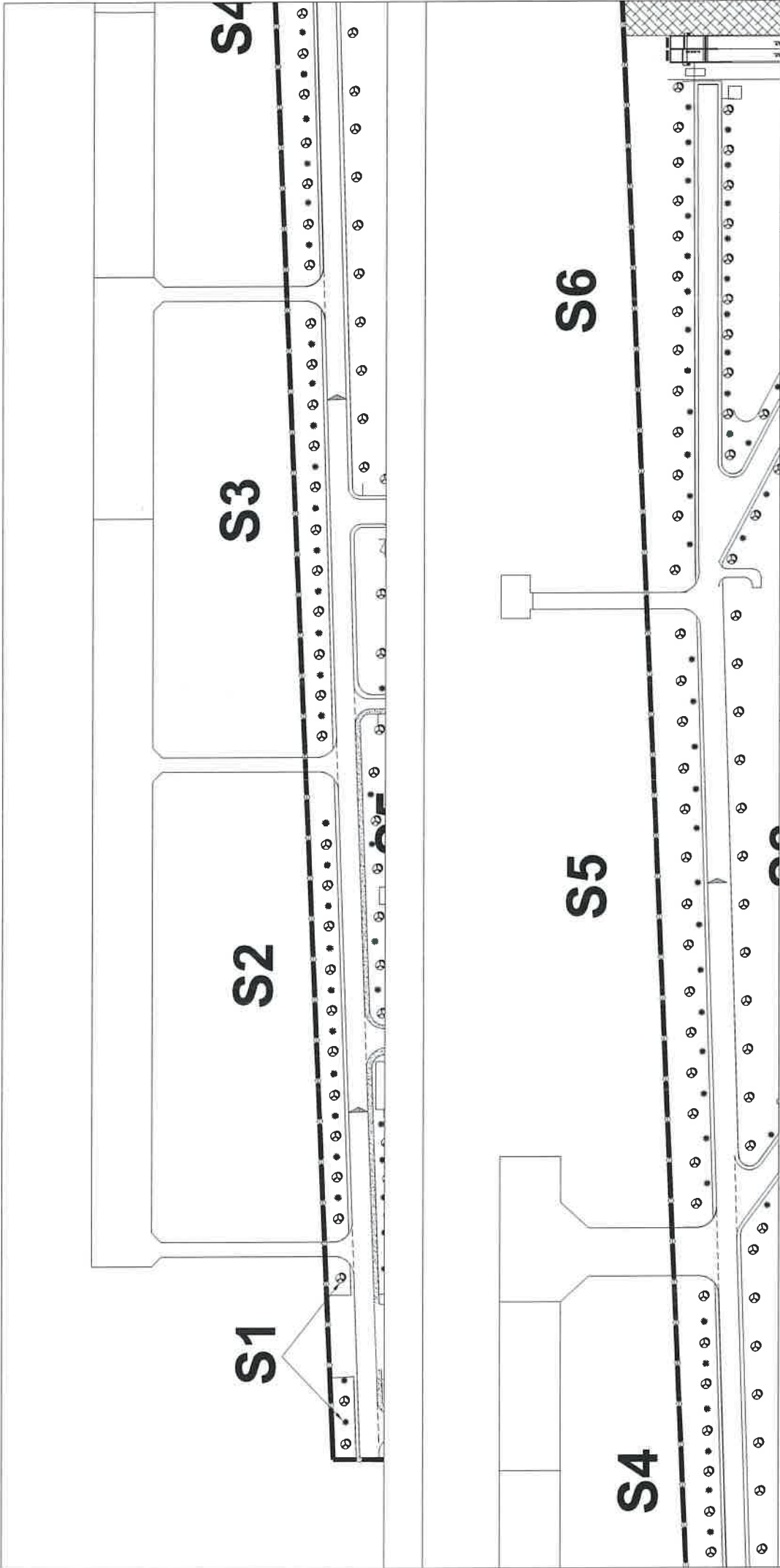
- Chỉ sử dụng thuốc diệt cỏ được phép lưu hành theo quy định pháp luật hiện hành, có nhãn mác, nguồn gốc rõ ràng.
- Ưu tiên thuốc có độc tính thấp, ít ảnh hưởng đến con người, môi trường và thiết bị.
- Phun thuốc có kiểm soát, đúng liều lượng, đúng kỹ thuật; không phun tràn lan.

2.2. Yêu cầu kỹ thuật về thuốc diệt cỏ

- Thuốc diệt cỏ phải: Có Giấy đăng ký lưu hành của cơ quan có thẩm quyền, Phù hợp với loại cỏ dại trong khuôn viên nhà máy.
- Không sử dụng: thuốc bị cấm, hết hạn sử dụng.

***Lưu ý: Để thuận tiện và thống nhất trong quá trình xem xét đánh giá bảng chào giá, đề nghị nhà cung cấp áp dụng mức thuế suất GTGT là 10% cho tất cả các dịch vụ.**





KV CẢNG

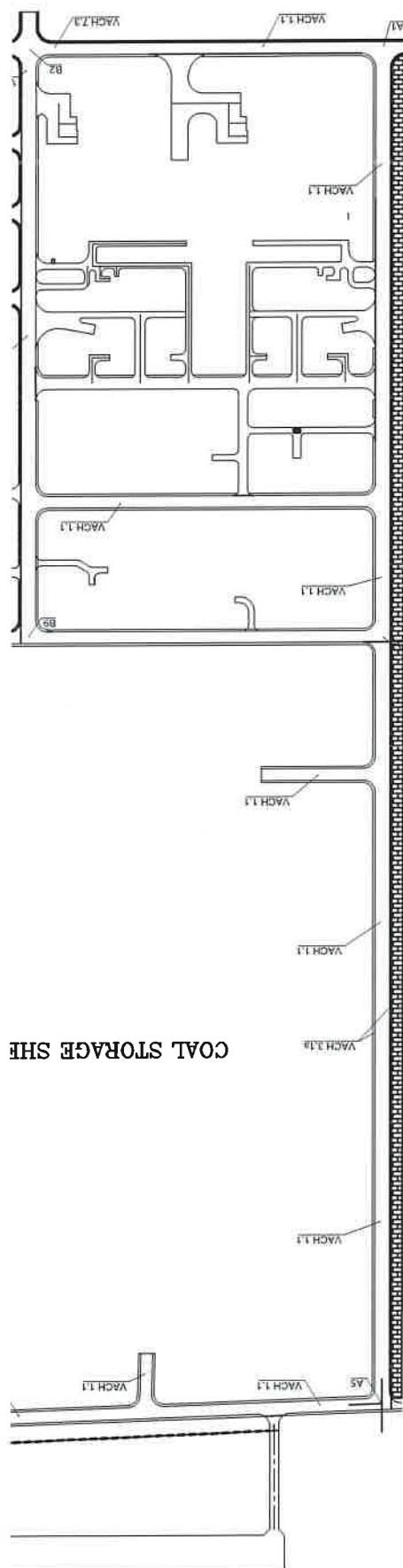
- S1=460 M2
- S2=2120 M2
- S3=2420 M2
- S4=3000 M2
- S5=4810 M2
- S6=5600 M2

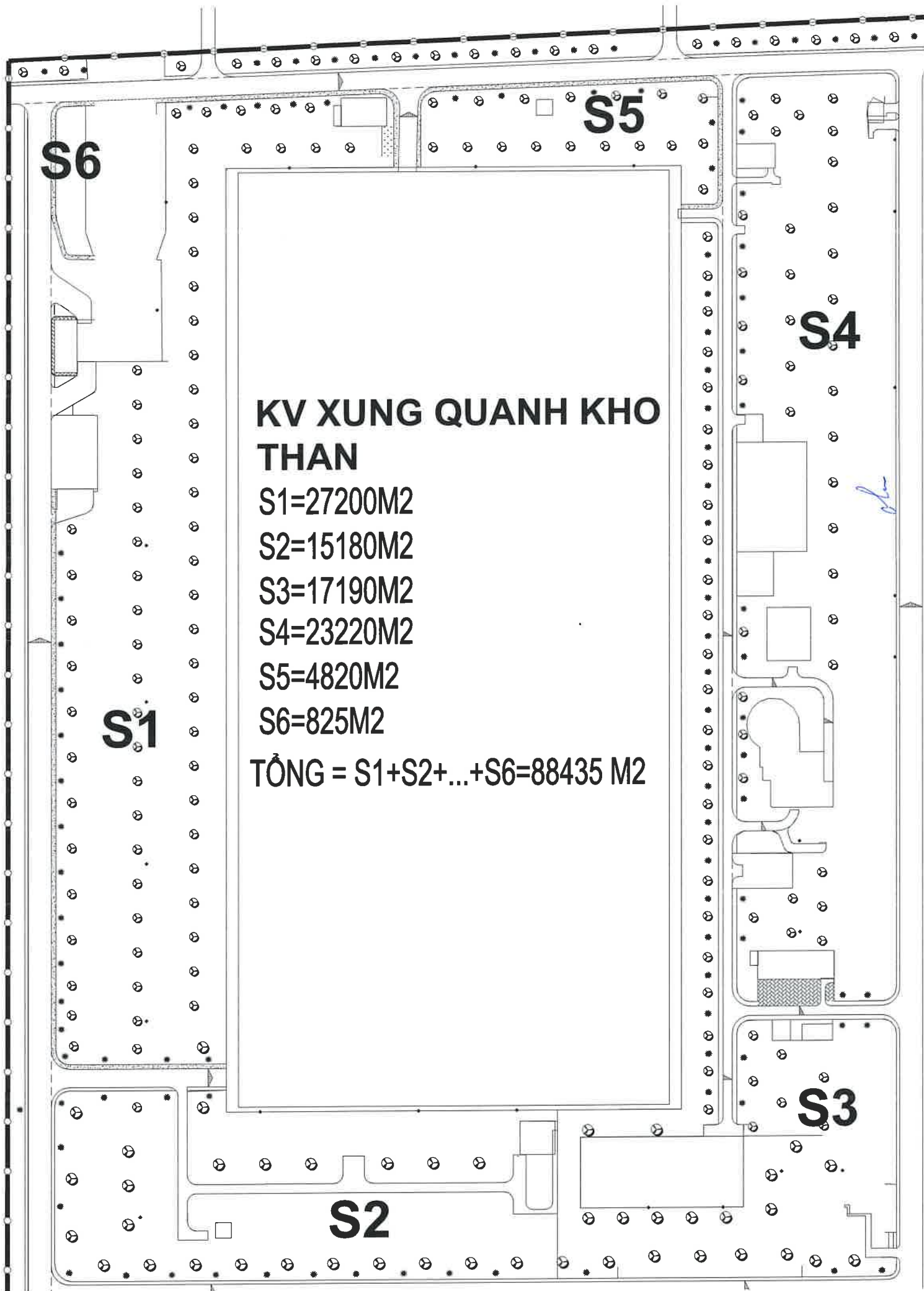
h

TỔNG = S1+S2+...+S6=18410 M2

KV CAT CO HANG RAO NHA MAY 2 BEN TRONG

6753 M2

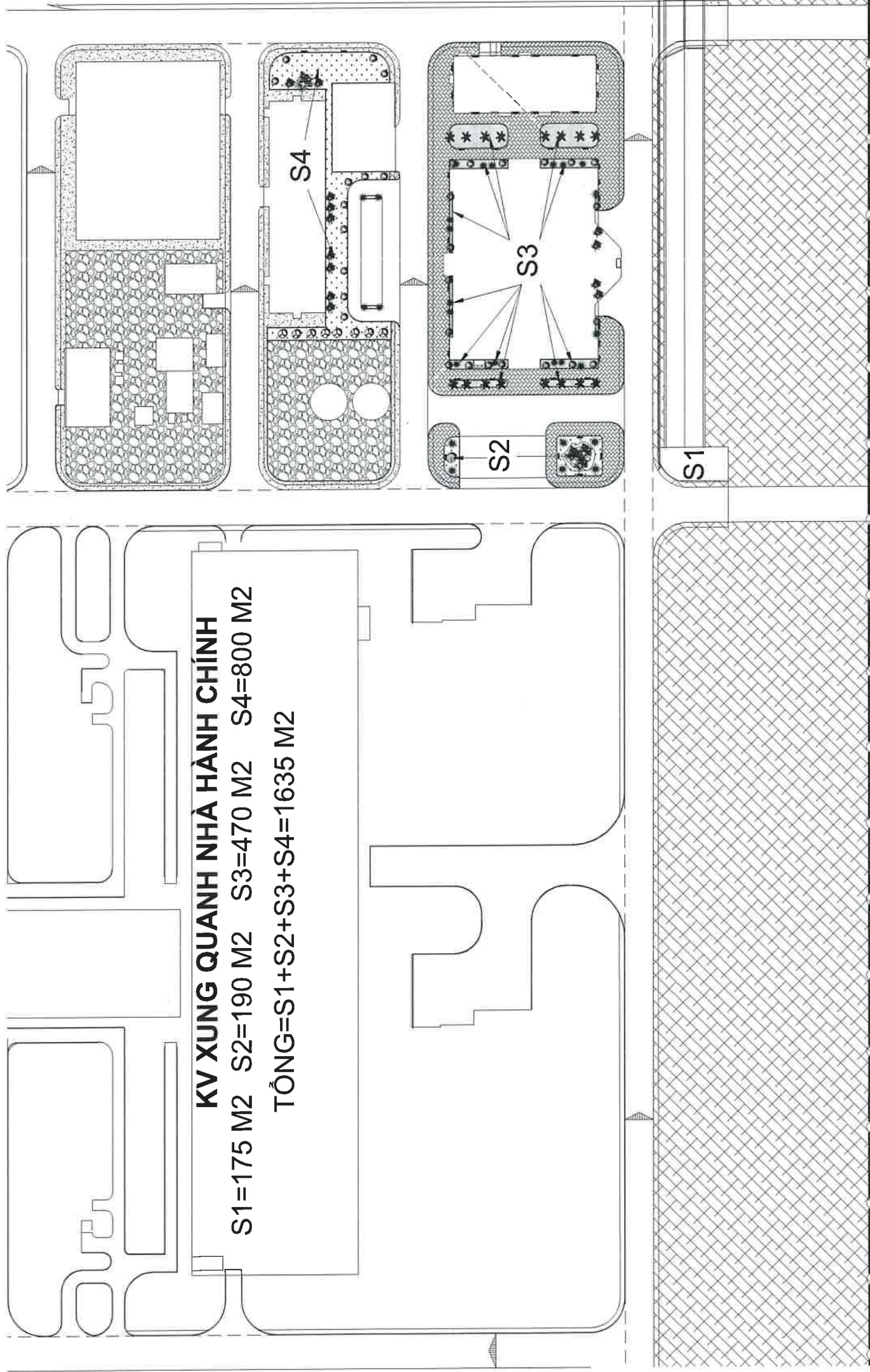




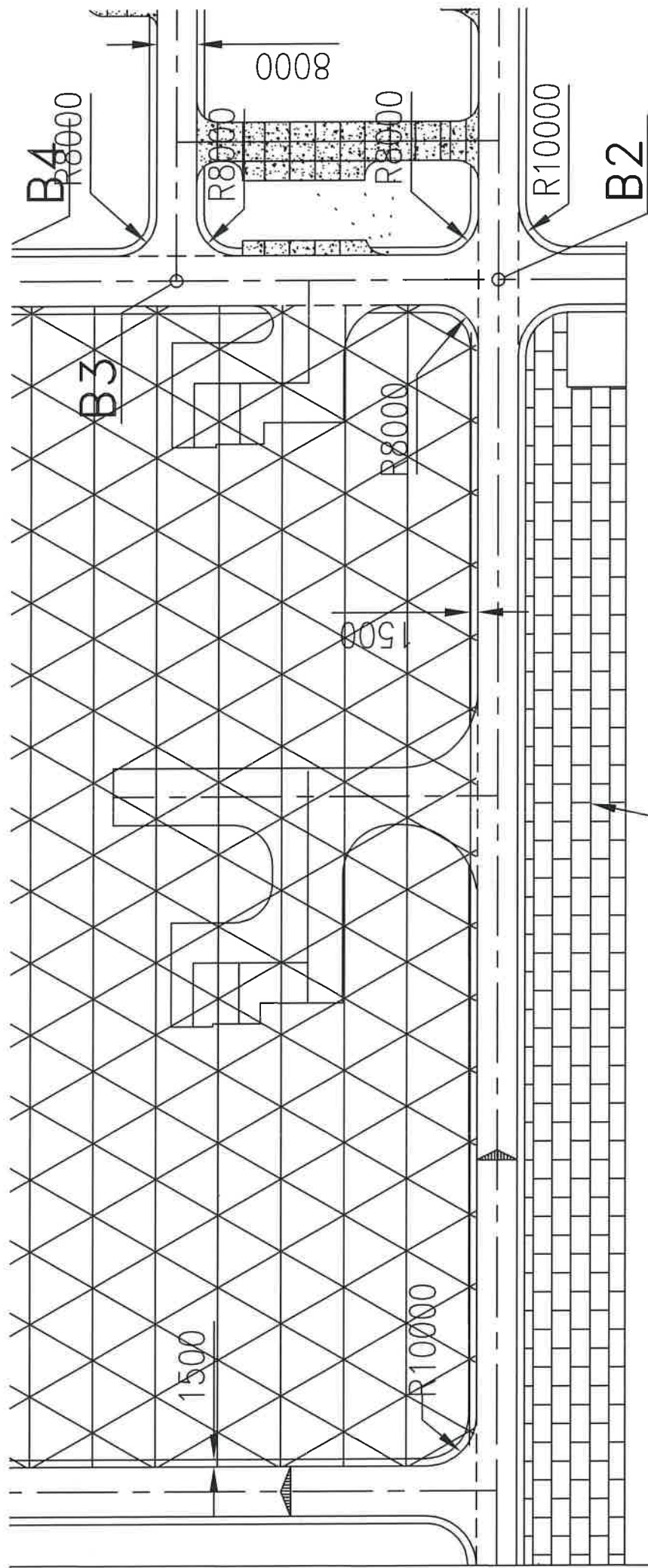
KV XUNG QUANH NHÀ HÀNH CHÍNH

S1=175 M2 S2=190 M2 S3=470 M2 S4=800 M2

TỔNG=S1+S2+S3+S4=1635 M2



sh



KV PHIA TRUOC MAY BIEN AP S1&S2

4746 M2

10/10/2023

ph